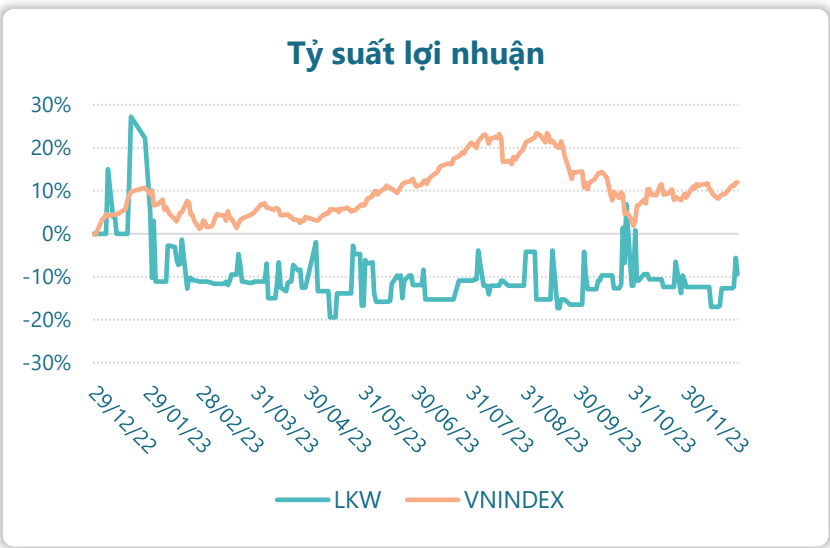
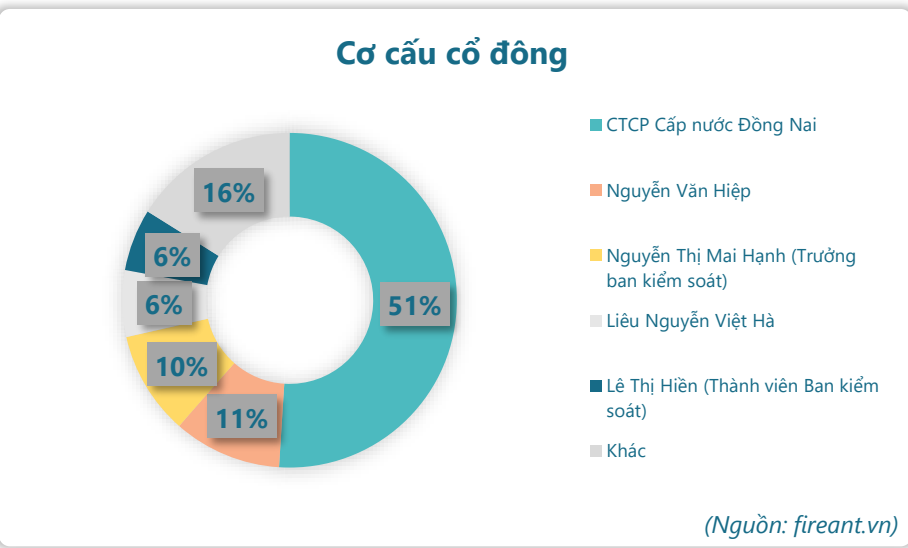
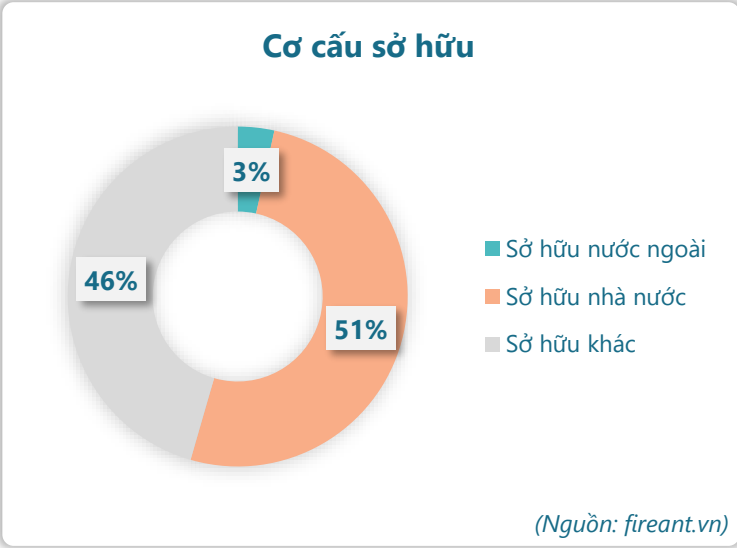
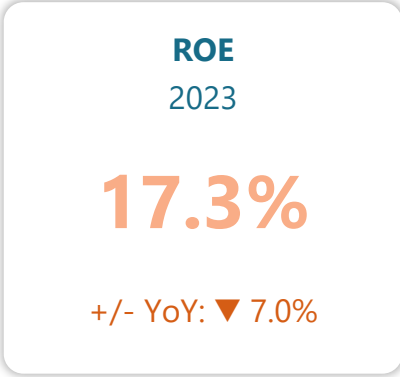
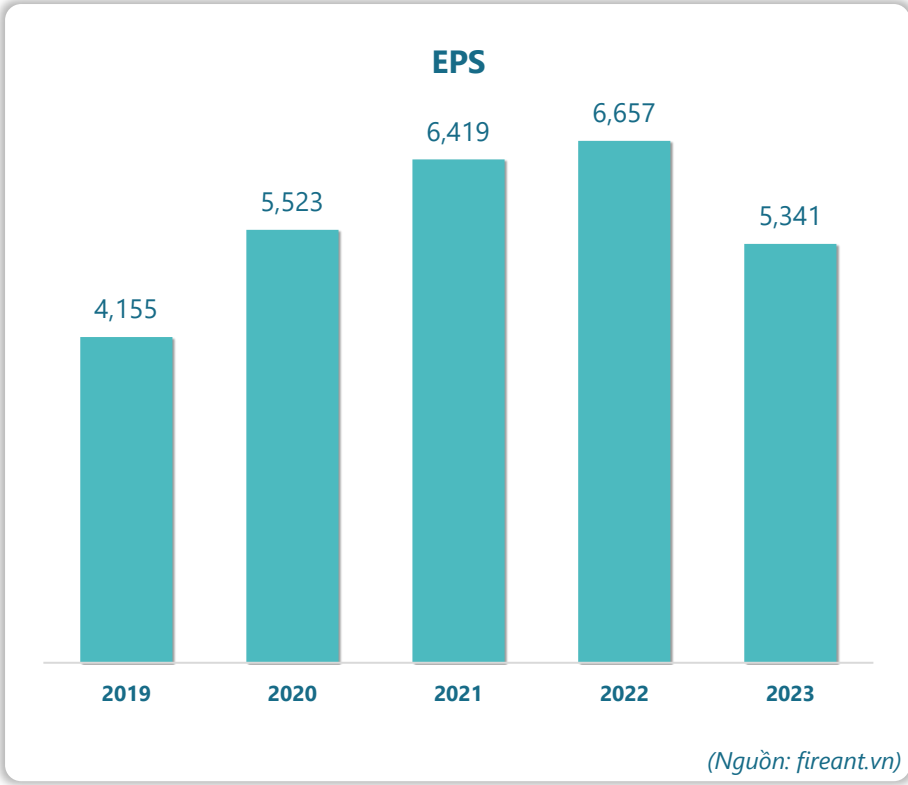
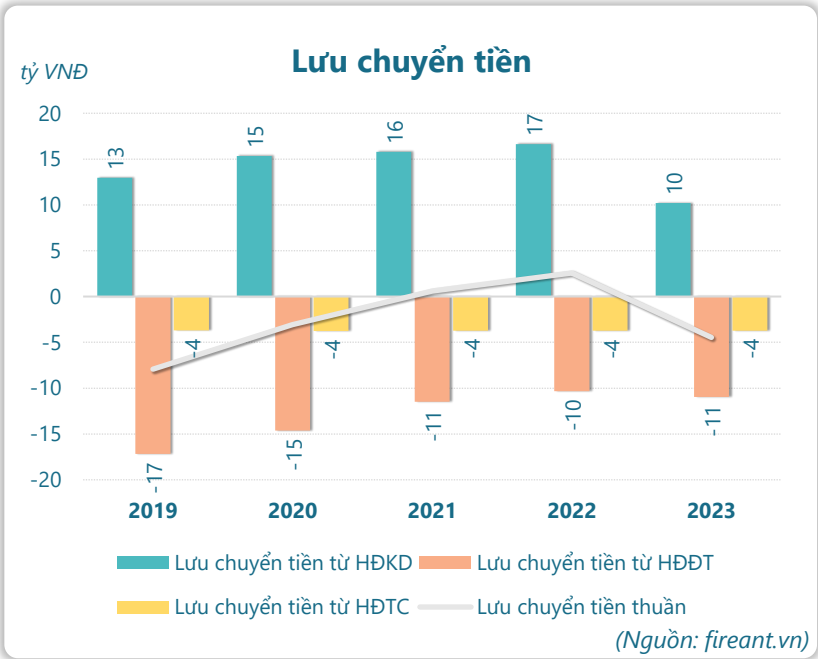
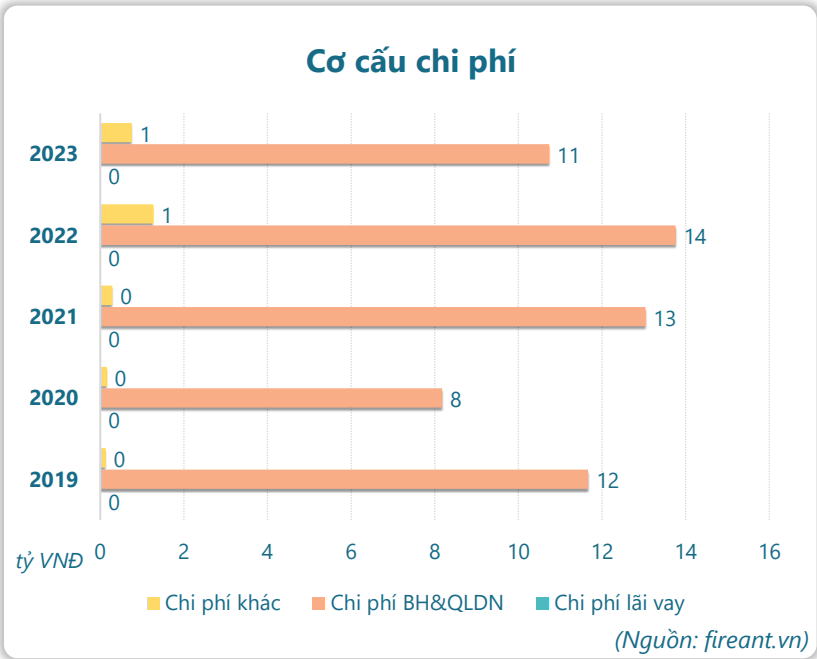
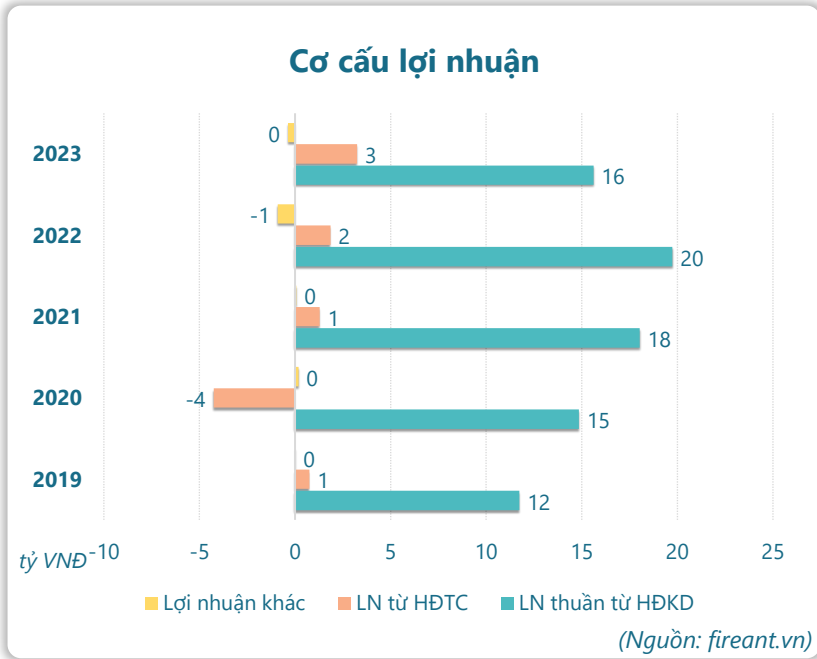
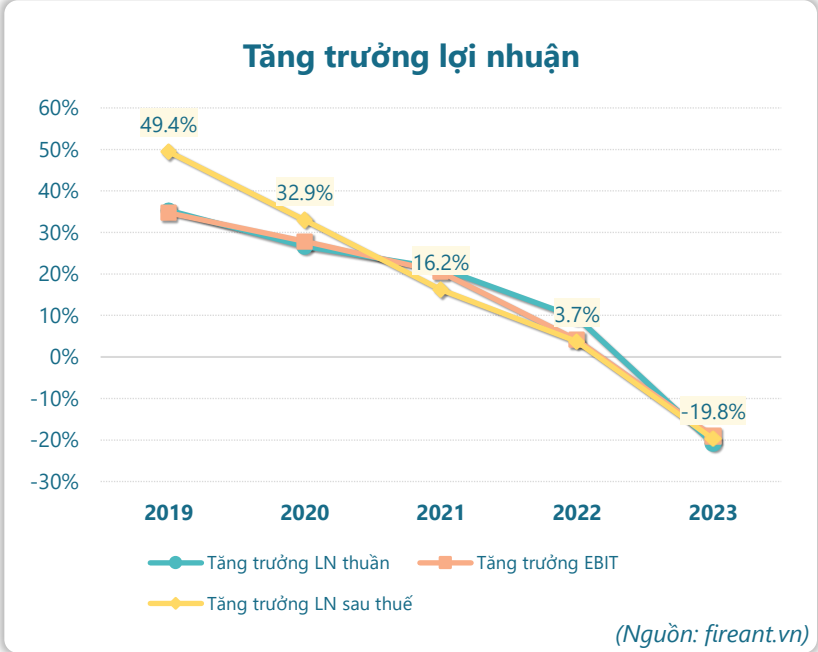
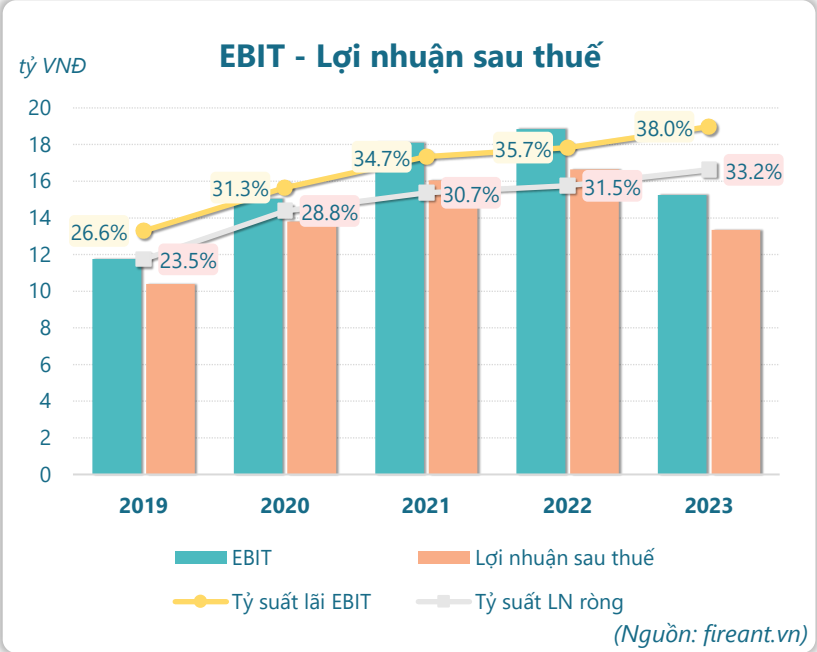
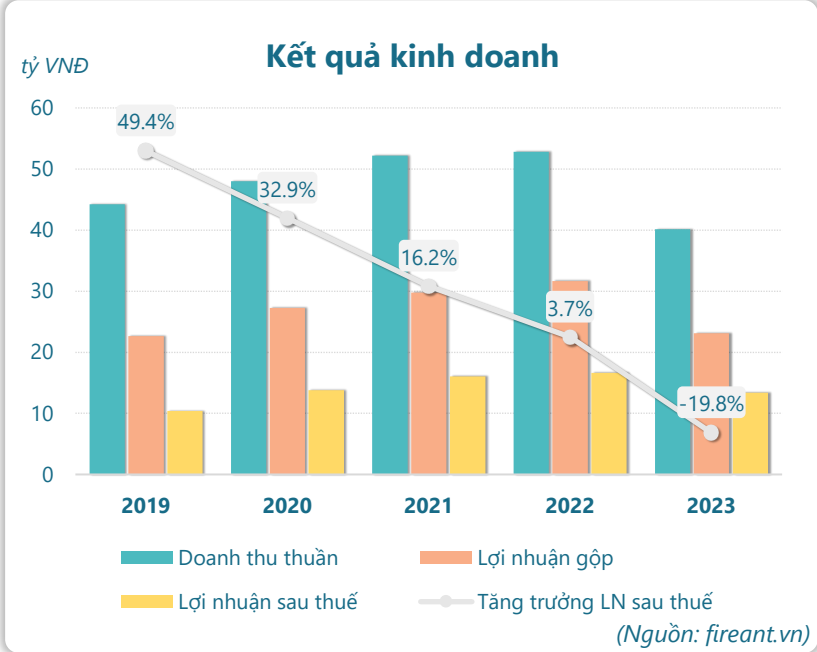


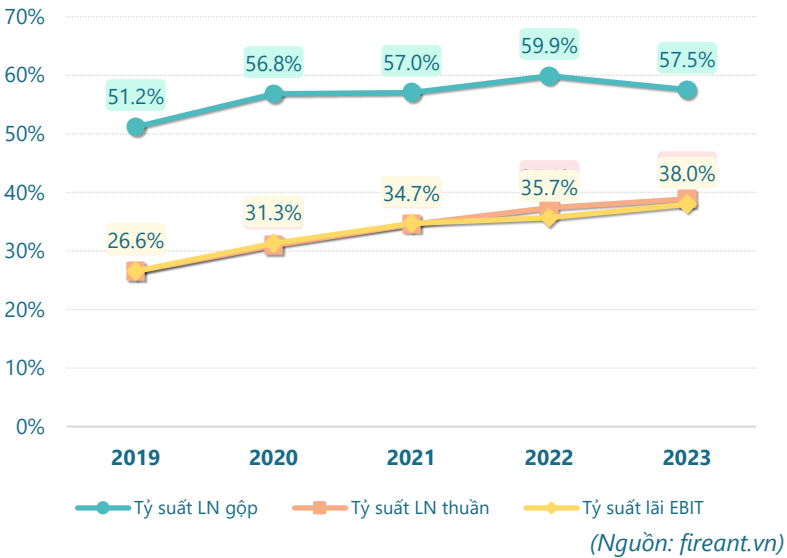
Ngày	31,000 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	3.3%	4.0%	6.9%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	27,574 - 43,548
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	78
Số lượng CPLH (CP)	2,500,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	475
Sở hữu nước ngoài	3.5%
Beta	0.32
EPS	
P/E	

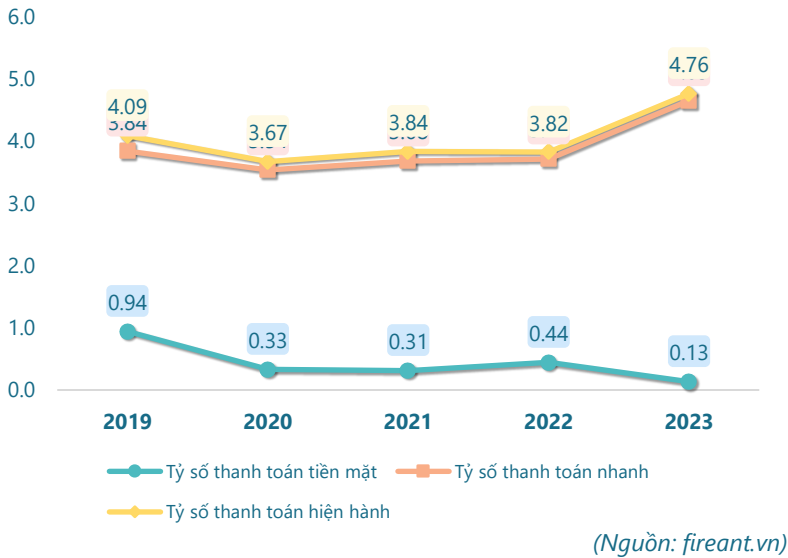




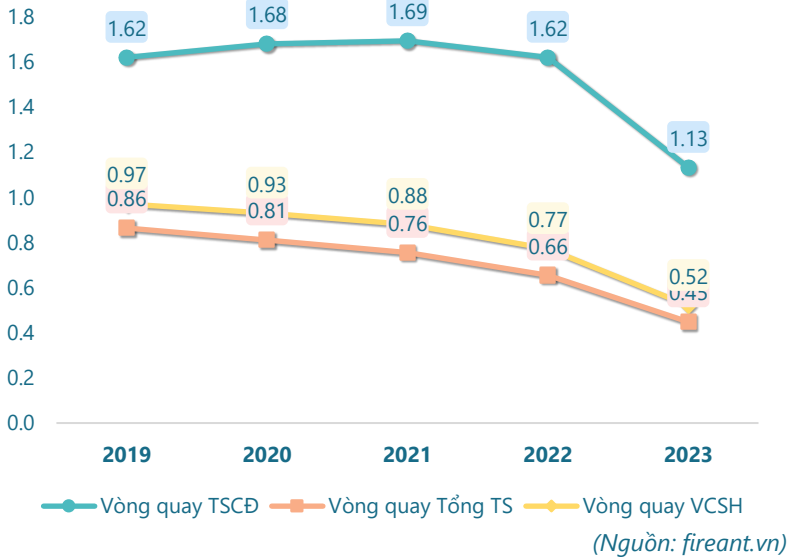
Tỷ suất lợi nhuận



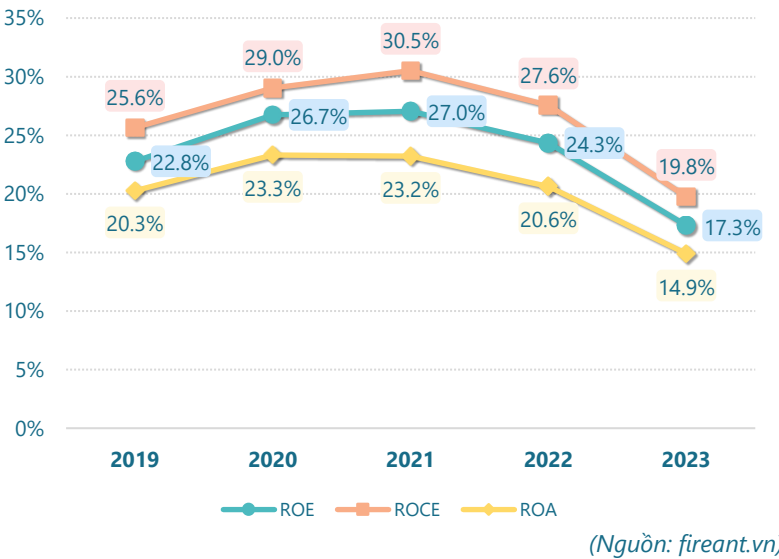
Chỉ số thanh khoản



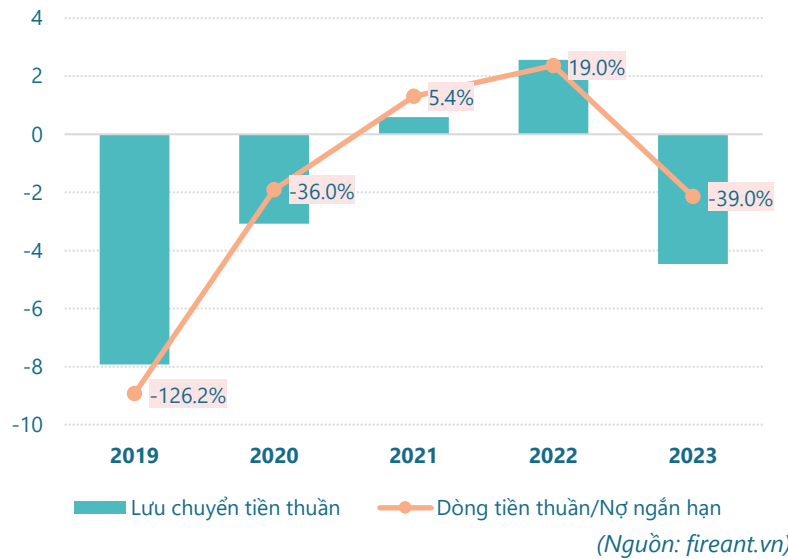
Vòng quay tài sản



Tỷ suất sinh lợi



Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



Nhóm chỉ số định giá

